

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá tình hình thực hiện thu, chi ngân sách huyện ước thực hiện năm 2021 và xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022**

#### **A. Đánh giá tình hình thực hiện thu, chi ngân sách huyện ước thực hiện năm 2021**

##### **1. Đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách huyện ước thực hiện năm 2021**

Dự toán năm 2021: Ủy ban nhân dân tỉnh giao 39.280,0 triệu đồng; Hội đồng nhân dân huyện giao 71.641,0 triệu đồng<sup>(1)</sup>; Ước thực hiện năm 73.400 triệu đồng đạt 187% dự toán tỉnh giao; bằng 102% dự toán huyện giao<sup>(2)</sup>.

1.1. Thu từ DNNN Trung ương: Dự toán tỉnh và huyện giao 7.610,0 triệu đồng; Ước thực hiện năm 15.461 triệu đồng đạt 203% dự toán giao.

1.2. Thu từ doanh nghiệp Nhà nước địa phương: Dự toán tỉnh và huyện giao 4.020 triệu đồng; Ước thực hiện năm 7.684 triệu đồng, đạt 191% dự toán giao.

1.3. Thu từ thành phần kinh tế công thương nghiệp và dịch vụ ngoài quốc doanh: Dự toán tỉnh và huyện giao 17.650 triệu đồng; Ước thực hiện năm 22.595 triệu đồng đạt 128% dự toán giao. Khoản thu này vượt tiến độ đề ra do thu thuế GTGT<sup>(3)</sup> của các đơn vị xây dựng cơ bản vẫn lai phát sinh trên địa bàn huyện và của một số cá nhân mua hóa đơn lẻ.

1.4. Thu tiền sử dụng đất: Dự toán tỉnh giao 5.000 triệu đồng; Huyện giao 37.361 triệu đồng; Ước thực hiện năm 17.451 triệu đồng đạt 349% dự toán tỉnh giao; bằng 47% dự toán huyện giao (do tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 nên chưa thực hiện tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất theo kế hoạch được Hội đồng nhân dân huyện giao, dẫn đến số thu ước thực hiện năm đạt thấp so với kế hoạch huyện giao).

1.5. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Dự toán tỉnh và huyện không giao; Ước thực hiện năm 14 triệu đồng.

1.6. Thuế thu nhập cá nhân: Dự toán tỉnh và huyện giao 1.200 triệu đồng; Ước thực hiện năm 965 triệu đồng, đạt 80% dự toán giao. Khoản thu này chưa đạt tiến độ đề ra (do từ đầu năm 2021 chỉ thu từ hộ xin cấp hoá đơn lẻ trên địa bàn, hộ kinh doanh nộp thuế khoán và các cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản,

---

<sup>(1)</sup> Trong đó: Tỉnh giao Cục Thuế thu 24.680 tr.đ; Chi cục Thuế huyện thu 14.600 tr.đ (Huyện giao Chi cục Thuế huyện thu 46.961 tr.đ).

<sup>(2)</sup> Nguyên nhân đạt thấp so tỉnh giao là do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên chưa tổ chức được đấu giá đất theo đúng kế hoạch đề ra trong năm, do đó ảnh hưởng đến nguồn thu tiền sử dụng đất.

<sup>(3)</sup> Thuế GTGT ước thực hiện năm 12.770 triệu đồng, đạt 129% so dự toán giao; thuế tài nguyên nước ước thực hiện 9.000 triệu đồng, đạt 122 % so dự toán giao.

*các nguồn thu khác không phát sinh; bên cạnh đó Nghị quyết 954/2020/UBTVQH1 ngày 02/06/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh của thuế TNCN làm số thu từ thuế TNCN từ tiền lương tiền công giảm đáng kể).*

1.7. Lệ phí trước bạ: Dự toán tỉnh và huyện giao 500 triệu đồng; Ước thực hiện năm 850 triệu đồng, đạt 170% dự toán giao (*nguồn thu này thu chủ yếu từ lệ phí trước bạ xe máy và nộp trước bạ nhà đất*).

1.8. Các loại phí và lệ phí: Dự toán tỉnh và huyện giao 940 triệu đồng; Ước thực hiện năm 400 triệu đồng, đạt 43% dự toán giao (*Số thu ở lĩnh vực này không đạt tiến độ chủ yếu do thu từ phí bảo vệ môi trường từ khai thác khoáng sản của các mỏ đá, của đơn vị xây dựng cơ bản có phát sinh khai thác khoáng sản trên địa bàn, nhưng từ đầu năm đến nay khoản thu này không phát sinh*).

1.9. Các khoản thu khác còn lại: Dự toán tỉnh và huyện giao 2.360 triệu đồng; Ước thực hiện năm 7.980 triệu đồng<sup>(4)</sup>, đạt 286% dự toán giao.

**\* Thu ngân sách huyện hưởng:** Tổng thu ngân sách huyện ước thực hiện năm 225.320 triệu đồng, đạt 159% dự toán huyện giao. Trong đó:

- Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp ước thực hiện năm 46.942 triệu đồng, đạt 191% dự toán tỉnh giao, 86% dự toán huyện giao<sup>(5)</sup>. Ngân sách huyện hưởng theo phân cấp chủ yếu thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất và thuế giá trị gia tăng (*Thu phân cấp loại trừ nguồn thu tiền sử dụng đất là 31.674 triệu đồng, đạt 157% dự toán giao*).

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên ước thực hiện năm 91.800 triệu đồng.
- Thu chuyển nguồn năm 2020 sang năm 2021 là 84.590,881 triệu đồng.
- Thu kết dư ngân sách huyện ước thực hiện năm là 1.987,44 triệu đồng.

## **2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách huyện ước thực hiện năm 2021**

Chi ngân sách ước thực hiện năm 225.320 triệu đồng, đạt 159% dự toán giao đầu năm, trong đó:

a) Chi đầu tư phát triển: Ước thực hiện năm 50.391 triệu đồng, đạt 99,8% dự toán giao đầu năm.

b) Chi thường xuyên: Ước thực hiện năm 114.923 triệu đồng, đạt 131% dự toán giao đầu năm. Trong đó chủ yếu chi các nội dung sau:

- Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Ước thực hiện năm 38.198 triệu đồng, đạt 101% dự toán giao đầu năm.
- Chi quản lý hành chính: Ước thực hiện năm 44.272 triệu đồng, đạt 124% dự toán giao đầu năm.

<sup>(4)</sup> Trong đó: thu thuế mặt đất, mặt nước 4.450 tr.đ; thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 2.030 tr.đ.

<sup>(5)</sup> Ước thực hiện đạt thấp so dự toán huyện giao do ảnh hưởng của nguồn thu tiền sử dụng đất chưa đạt.

- Chi quốc phòng - an ninh: Ước thực hiện năm 5.453 triệu đồng, đạt 106% dự toán giao đầu năm.

c) Chi nộp trả ngân sách cấp trên: Ước thực hiện năm 4.500 triệu đồng.

d) Chi chuyển nguồn năm sau: 55.506 triệu đồng.

**\* Tình hình thực hiện dự phòng ngân sách huyện đến thời điểm 30/11/2021, cụ thể như sau:**

- Nguồn dự phòng thực hiện: 2.396,160 triệu đồng (*trong đó dự phòng tỉnh giao 1.790,00 triệu đồng; Bổ sung từ nguồn cắt giảm, tiết kiệm chi thường xuyên theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ 606,16 triệu đồng*)

- Thực hiện tới ngày 30/11/2021: 1.834,218 triệu đồng, trong đó:

+ Hỗ trợ hộ nghèo theo tiêu chí thiếu hụt tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản đón Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021 trên địa bàn huyện Ia H'Drai: 186,00 triệu đồng.

+ Tạm cấp kinh phí để thăm chúc Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021: 65,10 triệu đồng.

+ Tạm cấp kinh phí hỗ trợ hoạt động của các chốt kiểm soát liên ngành trên địa bàn huyện năm 2021: 100,00 triệu đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ phòng chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện: 1.073,233 triệu đồng.

+ Hỗ trợ lương thực cho người dân thiếu đói giáp hạt đầu năm 2021 trên địa bàn huyện: 93,285 triệu đồng.

+ Diễn tập chiến đấu phòng thủ năm 2021: 74,884 triệu đồng.

+ Hỗ trợ kinh phí thăm hỏi, động viên các cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ tại các chốt kiểm dịch tuyến biên giới, phục vụ công tác bầu cử HĐND: 34,240 triệu đồng.

+ Hỗ trợ dịch tả lợn Châu Phi 17,401 triệu đồng.

+ Kinh phí mua sắm thiết bị phục vụ hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (*Tabmis*) 91,575 triệu đồng.

+Bổ sung kinh phí khắc phục đài phát thanh huyện do thiên tai gây ra trong năm 2021: 98,500 triệu đồng.

**3. Đánh giá tình hình thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm:**

a) Đánh giá việc thực hiện cắt giảm, tiết kiệm chi thường xuyên theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ:

Tổng số kinh phí rà soát theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 08/6/2021 của Chính phủ là 606,16 triệu đồng (*Sáu trăm lẻ sáu triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng*), trong đó:

- Một số nội dung cắt giảm 50% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước còn lại của năm 2021 là 9,5 triệu đồng.

- Số tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên còn lại năm 2021 là 596,66 triệu đồng.

Đã được bổ sung vào dự phòng ngân sách huyện nhằm thực hiện phòng chống dịch Covid-19.

b) Đánh giá tình hình thực hiện kinh phí thực hiện phòng chống Covid-19 năm 2021 (đến thời điểm 30/11/2021):

\* Kinh phí đã bổ sung: 3.640,122 tr.đồng, cụ thể:

- Nguồn dự phòng ngân sách cấp huyện: 900,473 tr.đồng.

- Nguồn dự phòng ngân sách cấp xã: 172,760 tr.đồng.

- Nguồn của Ban cứu trợ tỉnh: 120 tr.đồng.

- Nguồn Công ty TNHH MTV Cao su Kon Tum hỗ trợ Chốt 4 - Sê San: 20 tr. đồng.

- Nguồn quỹ cứu trợ huyện (quỹ vắc xin Covid-19 và quỹ phòng chống Covid 19): 31,889 triệu đồng.

- Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung mục tiêu: 2.395 triệu đồng.

\* Kinh phí đã thực hiện chi đến thời điểm 30/11/2021: 1.677,642 tr.đồng.

c) Đánh giá tình hình thực hiện kinh phí thuộc ngân sách cấp huyện cho dịch bệnh trên động vật trong năm 2021 trên địa bàn huyện (đến thời điểm 30/11/2021):

- Dịch tả lợn Châu Phi: thực hiện hỗ trợ công tiêu hủy 2,4 triệu đồng, đối với hỗ trợ cho dân thì chưa thực hiện chi trả do chưa có quy định về định mức chi trả.

- Viêm da nổi cục trên bò: hỗ trợ phòng chống dịch và hỗ trợ người dân 129,305 triệu đồng.

d) Tiến độ triển khai thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo chỉ đạo, giao nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản số 1528/UBND-HTKT ngày 18/6/2019: Huyện đã thực hiện ủy quyền nhiệm vụ đặt hàng ngân sách nhà nước đối với sự nghiệp môi trường từ tháng 6/2021.

## **B. Xây dựng dự toán NSNN năm 2022**

### **1. Cơ sở xây dựng dự toán năm 2022**

- Dự toán NSNN năm 2022 (năm đầu giai đoạn ổn định 2022-2025) được xây dựng theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn về quy trình, thời hạn, thuyết minh cơ sở pháp lý, căn cứ tính toán; đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với định hướng phát triển và mục tiêu, nhiệm vụ đề ra đến năm 2022.

- Căn cứ Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024;

- Căn cứ Công văn số 2914/STC-QLNS ngày 29/7/2021 của Sở Tài chính về việc triển khai xây dựng dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2022, kế hoạch tài chính và NSNN 3 năm 2022-2024.

- Trên cơ sở dự toán của các đơn vị lập theo nhu cầu thực tế phát sinh, Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp tất cả các nhiệm vụ hoạt động chuyên môn của các đơn vị.

- Chủ động sắp xếp thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ chi theo mức độ cấp thiết, khả năng triển khai các nhiệm vụ, chủ động dự kiến đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ, nhiệm vụ mới đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

## **2. Lập dự toán thu**

Dự toán thu nội địa (*không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, tiền bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp, cổ tức và lợi nhuận sau thuế*). Mức thu cụ thể tùy theo điều kiện, đặc điểm và phù hợp với tốc độ tăng trưởng kinh tế của huyện và xã. Dự toán đã loại trừ các khoản phát sinh tăng nhưng không có tính chất ổn định trong năm 2021 để làm cơ sở cho dự toán thu năm 2022 như thu cấp quyền khai thác khoáng sản, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân, các khoản thu nợ đọng,....

## **3. Lập dự toán chi**

### **3.1. Dự toán chi đầu tư phát triển**

Thực hiện lập dự toán chi đầu tư theo quy định tại Thông tư 61/2021/TT-BTC ngày 26/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

### **3.2. Dự toán chi thường xuyên**

- Căn cứ nhiệm vụ chính trị, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, xây dựng dự toán chi thường xuyên cho từng lĩnh vực chi theo mục tiêu, nhiệm vụ được giao năm 2022, đảm bảo đúng chính sách, chế độ, định mức chi NSNN; đúng tính chất nguồn kinh phí, triệt để tiết kiệm.

- Trên cơ sở bảng lương tháng 11/2021 của các đơn vị báo cáo. Xác định Quỹ lương ngạch bậc, các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo chế độ quy định theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng (*tính đủ 12 tháng*) do NSNN đảm bảo: (i) Quỹ tiền lương theo chỉ tiêu biên chế được giao năm 2022, bao gồm quỹ lương của số biên chế thực có mặt tính đến thời điểm 01 tháng 6 năm 2021, được xác định trên cơ sở mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ; các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo chế độ và quỹ lương của số biên chế chưa tuyển (*nhưng vẫn trong tổng mức biên chế được giao*), tính trên cơ sở lương 1.490.000 đồng/tháng và hệ số lương lương bậc 1 của công chức loại A1, các khoản phụ cấp theo lương cùng các khoản đóng góp theo quy định.

- Biên chế thực hiện giao quyết định giao biên chế cho từng đơn vị của Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt theo Quyết định phân bổ biên chế của Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ 41 biên chế quản lý nhà nước, 03 hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP.

+ 48 biên chế khối Đảng đoàn thể.

+ Biên chế sự nghiệp giáo dục có tổng số 215 chỉ tiêu, gồm 184 biên chế và 19 hợp đồng theo chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh giao, 12 hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP.

+ 21 biên chế sự nghiệp khác và 01 hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP

- Tổng hợp các dự toán chi các nhiệm vụ cần thiết phù hợp với tình hình thực tế trong năm 2022 theo yêu cầu dự toán của các đơn vị lập.

*(Các biểu chi tiết kèm theo)*

*(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 1254/BC-UBND ngày 03/12/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đánh giá tình hình thực hiện thu, chi ngân sách huyện ước thực hiện năm 2021 và xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2022).*

Trên đây là Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách ước thực hiện năm 2021; lập dự toán thu, chi năm 2022 của huyện Ia H'Drai./.

**Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Đại biểu HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- Lưu:VT-LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Nhàn**